

Số: 1432/TCTHK - CNMN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 06 năm 2019

V/v Triển khai chương trình Family combo và  
Friend combo

Kính gửi: - Đại lý bán vé máy bay của Vietnam Airlines

- Căn cứ công văn 589/TCTHK-TTBSP ngày 20/06/2019 về việc Triển khai chương trình “Family combo và Friend combo”;

Vietnam Airlines Chi nhánh Khu vực miền Nam triển khai đến Quý Đại lý/Công ty các dịch vụ hỗ trợ làm thủ tục như sau:

## I. Nội dung triển khai

### 1. Chương trình Family combo

1.1 *Hình thức bán:* theo hình thức voucher.

1.2 *Điều kiện của voucher*

- Voucher xuất dưới dạng EMD-S, mỗi combo gồm 16 EMD-S tương ứng để đổi 16 chặng bay nội địa do VN khai thác (mỗi EMD có giá trị đổi 01 chặng bay).
- Hành trình và mức giá áp dụng:
  - + Gói 1: chỉ áp dụng trên các đường bay nội địa ngắn:
    - ✓ DAD-HPH/CXR/BMV/VCA/DLI
    - ✓ HAN-DAD/HUI/VCL/VII/VDH
    - ✓ SGN-BMV/DLI/DAD/HUI/CXR/PQC/PXU/UIH/VCL
  - Mức giá 25.600.000 VND hạng Q (đồng giá 1.600.000 VND/chặng bay đã bao gồm thuế phí).
  - + Gói 2: áp dụng trên tất cả các đường bay nội địa VN khai thác. Mức giá 33.600.000 VND hạng Q (đồng giá 2.100.000 VND/chặng bay đã bao gồm thuế phí).
- Điều kiện khác:
  - + Voucher có yêu cầu định danh tên khách (tối đa 4 khách/voucher).
  - + Giá trị voucher đã bao gồm thuế VAT, phí và các khoản phụ thu. Khách không phải trả thêm bất cứ khoản phí nào.
  - + Voucher không được phép hoàn đổi, chuyển nhượng và không có giá trị quy đổi thành tiền.

1.3 *Điều kiện của vé đổi bằng voucher*

- Khách sử dụng voucher (EMD) để đổi vé máy bay theo nhu cầu đi lại thực tế, chỉ áp dụng cho những khách có tên trên voucher.
- Trong phạm vi số chặng bay của gói sản phẩm, không hạn chế số lượng vé sử dụng cho 1 người, khách có thể đi riêng lẻ hoặc đi theo nhóm 2,3,4 người.
- Vé xuất bằng voucher theo biểu giá VN190678F.

- Khách cần mang theo giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân hoặc Giấy khai sinh) khi đi xuất đổi vé.

#### **1.4 Kênh bán và chính sách bán**

- Nơi xuất: Các phòng vé và đại lý truyền thống của VN tại TTVN.
- Chính sách bán áp dụng cho đại lý:
  - + Đại lý xuất bán cho khách theo đúng giá trị của gói combo, không thu thêm bất cứ khoản nào và không thu thêm của khách khi đổi từ EMD ra vé.
  - + Đại lý được trả CKTM để khuyến khích bán (500.000 VND/ gói sản phẩm). Vé máy bay xuất đổi từ EMD sẽ không được tính thêm CKTM.

#### **1.5 Hiệu lực**

- Hiệu lực của chương trình bán:
  - + Tại các phòng vé và đại lý VNA: 25/06/2019-25/07/2019.
  - Hiệu lực xuất vé và khởi hành tuân theo biểu giá VN190678F.

*Chi tiết tham khảo tại Phụ lục 01. Hướng dẫn xuất vé kèm theo.*

### **2. Chương trình Friend combo**

#### **2.1. Đối tượng áp dụng**

Nhóm từ 04 khách người lớn (ADL) trở lên khi mua vé của VN theo biểu giá VN190671T và cùng chuyến bay được tặng miễn phí 01 vé cho ADL/trẻ em (CHD)/trẻ em dưới 2 tuổi (INF) đi cùng.

#### **2.2. Hành trình áp dụng**

Tất cả các chuyến bay nội địa do VN khai thác.

#### **2.3. Hình thức triển khai**

- Mức giá áp dụng theo biểu giá VN190671T.
- Điều kiện:
  - + Khách mua 04 vé người lớn đi cùng nhau, cùng hạng đặt chỗ hạng R, cùng chuyến bay, hành trình theo biểu giá VN190671T sẽ được tặng 01 vé (ADL/INF/CHD) đi kèm cùng hạng đặt chỗ, cùng hành trình và chuyến bay.
  - + Khách phải đặt chỗ ít nhất cho 05 người và xuất vé cùng thời điểm. Trong trường hợp khách đã xuất 04 vé ADL riêng thì sẽ không được tặng 01 vé ADL/CHD/INF miễn phí nữa.
  - + Vé tặng cho ADL/CHD/INF phải trả các khoản thuế, phí, phụ thu (YQ, YR), phụ thu dịch vụ bán vé liên quan.
  - + Nếu thay đổi, phải đảm bảo còn tối thiểu 04 vé ADL mua thông thường trong cùng PNR mới được miễn phí 01 vé cho ADL/CHD/INF đi kèm.
  - + Điều kiện của vé tuân theo biểu giá VN190671T.
- Nơi xuất vé: Áp dụng cho các phòng vé và đại lý truyền thống tại TTVN.
- Hiệu lực xuất vé: 01/07/2019-31/10/2019.
- Hiệu lực khởi hành: 01/09/2019-31/12/2019.

*Chi tiết tham khảo tại Phụ lục 02. Hướng dẫn xuất vé kèm theo.*

Trong trường hợp có vướng mắc hoặc khó khăn khi triển khai, đề nghị Quý Đại lý/Công ty liên hệ với chuyên viên phụ trách để được trợ giúp.

Đề nghị Quý Đại lý triển khai và thực hiện.

Trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- P.KT, P.ĐC-BV, AITS;
- CN PQC, VCA;
- Lưu VT, TMHK, (tranlct).

**Đính kèm:**

- Phụ lục 1 và 2

**TUQ. GIÁM ĐỐC  
KT. TRƯỞNG PHÒNG TMHK  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lưu Phù Ngọc Oanh

## **Phụ lục 01. Hướng dẫn xuất và sử dụng EMD-S cho chương trình Family combo**

(Đính kèm công văn số 1430/TCTHK-CNMM ngày 21/06/2019)

### **1. Xuất EMD-S chương trình**

- Ô “NAME”: Tên khách hàng đại diện cho nhóm khách gia đình.
- Chọn loại dịch vụ theo gói combo khách yêu cầu:
  - + “FAMILY COMBO 1” - mã dịch vụ (RFISC) FC1, hoặc
  - + “FAMILY COMBO 2” - mã dịch vụ (RFISC) FC2

Giá trị của mỗi EMD được cập nhật tương ứng với mức giá áp dụng cho mỗi chặng bay của chương trình (bao gồm giá và thuế/phí/phụ thu).

- Mỗi EMD-S tương ứng với 1 chặng bay. Tại thời điểm khách mua gói combo, nơi bán phải xuất đủ số lượng EMD-S tương ứng với số chặng bay theo điều kiện của gói.
- Ô “ENDORSEMENTS” của EMD-S: ghi “Tên chương trình/gói combo. NVA DDMMYY.Tên khách 2. Tên khách 3. Tên khách 4”.  
Ví dụ: COMBO FAMILY1.NVA 30OCT19.NGUYEN VAN ANH.TRUONG VAN TUNG. NGUYEN THANH CONG.  
Ô ENDORSEMENTS của EMD-S hỗ trợ nhập tối đa 60 kí tự. Trong trường hợp ô ENDORSEMENT không đủ chỗ, có thể viết tắt tên khách theo hướng dẫn tại Quy định đặt chỗ và Quản lý chuyến bay.
- Ô “REMARKS” ghi đầy đủ thông tin số giấy tờ tùy thân của khách là người lớn trong EMD-S.
- Việc xuất EMD-S và quản lý vé thu bán, đặt cọc, thanh toán thực hiện theo quy định chung của VNA.

### **2. Sử dụng EMD-S để đổi vé**

#### **2.1. Điều kiện sử dụng**

- Hiệu lực sử dụng của EMD-S theo triển khai của chương trình khuyến mại nhưng tối đa là 01 năm kể từ ngày xuất EMD-S.
- Mỗi EMD-S chỉ được sử dụng 01 lần. Khách hàng có thể sử dụng 01 hoặc nhiều EMD-S để đổi sang vé hành khách cho hành trình tương ứng theo gói combo đã mua.
- Việc xử lý có thể thực hiện tại phòng vé hoặc đại lý được chỉ định của VNA.
- EMD-S được sử dụng cho chính khách hàng có tên trên EMD-S hoặc ghi trong ô ENDORSEMENTS. Nơi xử lý cần kiểm tra số giấy tờ tùy thân khách xuất trình tại thời điểm xuất vé và tự chịu trách nhiệm về việc xác thực đúng đối tượng của mình.
- EMD-S không được phép hoàn, đổi, chuyển nhượng và không có giá trị quy đổi thành tiền.

## 2.2. Hướng dẫn xử lý khi xuất vé

- Phòng vé/đại lý kiểm tra các điều kiện áp dụng chương trình, đảm bảo EMD-S còn hiệu lực và tình trạng EMD-S là OK.
- **Xử lý EMD-S:**
  - + Thực hiện chi hoàn EMD-S. Số tiền chi hoàn sẽ được hệ thống tự động tính vào hạn mức của đại lý.
- **Xuất vé:**
  - + Tính giá trị giá và thuế/phí/phụ thu ghi trên vé
    - o Do giá trị của EMD-S là tổng giá trị của 1 chặng bao gồm mức giá và thuế/phí/phụ thu, nơi xuất vé phải thực hiện tính thủ công và nhập vào các ô tương ứng trên vé.
    - o Ví dụ:

Khách sử dụng EMDS giá trị 2,100,000VND để đổi lấy 1 vé máy bay 1 chiều HAN-SGN. Các khoản thuế và phụ thu bao gồm: AX, C4, UE và YR. Trong đó các khoản thuế sau có giá trị cố định: YR 220,000 VND, AX 100,000VND, C4 20,000.  
Phần giá trị còn lại là  $2,100,000 - 340,000 = 1,760,000$  VND gồm giá trị vé và thuế UE.  
Giá trị của vé là:  $1,760,000 : 1.1 = 1,600,000$  VND.  
Giá trị của thuế UE là  $1,760,000 - 1,600,000 = 160,000$  VND.
  - + Ghi vé:
    - o Ô “FORM OF PAYMENT”:

**Đối với đại lý:** Chọn hình thức thanh toán áp dụng cho đại lý là **BT** với giá trị bằng tổng giá trị của các EMD-S được sử dụng.
    - o Ô “ENDORSEMENT/RESTRICTIONS” ghi: “NON-END. Tên gói combo. Số EMD-S sử dụng để xuất vé.”

Nếu nhiều hơn 1 EMD-S được sử dụng để xuất vé, ghi tất cả số EMD-S được sử dụng, có thể bỏ mã 738 nếu ô END không đủ chỗ để ghi. Các EMD bắt buộc cách nhau bằng dấu gạch chéo “/”.  
Ví dụ: NON-END. COMBO FAMILY1. 1500172239/1500172340/1500172341.
    - o Ô “TOUR”: ghi số hiệu biểu giá áp dụng của chương trình.
    - o Ô “FARE”: ghi giá trị của mức giá được tính theo hướng dẫn trên.
    - o Ô “TAX”: ghi đầy đủ các loại thuế áp dụng cho hành trình và mức thuế được tính theo hướng dẫn trên.
    - o Các ô khác: Theo thông lệ và quy định xuất vé chung.

## **Phụ lục 02. Hướng dẫn xuất vé chương trình Friend combo**

(Đính kèm công văn số 1439/TCTHK-CNMN ngày 21/06/2019)

### **1. Phạm vi áp dụng**

- Áp dụng cho hành trình thuộc biểu giá VN190671T và chỉ áp dụng trên chuyến bay do VN hoàn toàn khai thác.
- Đối tượng áp dụng: Nhóm từ 04 khách người lớn (ADL) trở lên khi mua vé của VNA trên cùng chuyến bay được tặng miễn phí 01 vé (ADL/INF/CHD) đi cùng.
- Áp dụng cho vé xuất tại đại lý và Chi nhánh VN tại thị trường Việt Nam.
- Các điều kiện khác tuân thủ điều kiện của biểu giá và Bộ điều kiện chung áp dụng tại thị trường.

### **2. Điều kiện áp dụng**

#### **2.1. Vé mua**

- Phải được xuất tại Chi nhánh của VNA hoặc đại lý theo biểu giá VN190671T.
- Nếu thay đổi ngày hoặc tách nhóm, phải đảm bảo còn tối thiểu 04 vé ADL mua thông thường trong cùng PNR mới được miễn phí 01 vé đi cùng.

#### **2.2. Vé miễn cước đi cùng**

- Vé miễn cước đi cùng được đặt và xuất vé trong cùng PNR, cùng hạng đặt chỗ, cùng chuyến bay với vé mua và tất cả phải đi cùng nhau trên toàn bộ hành trình.
- Khách phải trả thuế/phí/lệ phí và phụ thu (YQ, YR) cho toàn bộ hành trình và trả thêm phí dịch vụ xuất vé (OB fee) theo quy định nếu xuất vé tại Chi nhánh.
- Được phép hoàn các khoản thuế/phí/lệ phí và các khoản phụ thu (YQ, YR) chưa sử dụng. Không hoàn phí dịch vụ xuất vé (OB fee) nếu có.
- Vé miễn cước có cùng hiệu lực và điều kiện áp dụng của vé mua.

### **3. Hướng dẫn xuất và xử lý vé**

#### **3.1. Vé mua**

- Vé mua của 04 ADL được xuất theo quy định thông thường, tuân thủ các điều kiện giá tương ứng.

#### **3.2. Vé miễn cước đi cùng**

- Ô “Fare Basis”: ghi Fare Basis của vé mua và mã miễn cước FC00. Ví dụ: GV4VN/FC00.
- Ô “Fare”: Ghi giá trị 0.00 (ZERO).
- Ô “Endorsement/Restrictions”: ghi “NONEND. Số hiệu biểu giá. PNR của nhóm dùng để xuất vé. Ví dụ: NONEND.VNS1000.GBHKFE.
- Thực hiện remark số vé của 4 ADL vào vé miễn cước.
- Các chi tiết khác: áp dụng theo quy định chung.

- Thay đổi: áp dụng theo điều kiện giá của vé mua, thu phí thay đổi (nếu có) với mức giảm tương ứng cho CHD/INF. Thay đổi vé miễn cước phải tương ứng với thay đổi của 4 vé ADL.

Trường hợp vé ADL thay đổi/ hoàn dẫn đến vi phạm điều kiện của chương trình này, vé miễn cước đi cùng không còn giá trị sử dụng. Đại lý/ phòng vé phải hủy chặng bay và hoàn vé miễn cước.

**BIỂU GIÁ: VN190678F****I. THÔNG TIN HÀNH TRÌNH**

Hành trình	RT	VV	Loại giá	Mức giá	Ghi chú
VN0-VN0		VV	QOP3VNF	1,600,000	1
		VV	QOP2VNF	1,600,000	2
VN1-VN2		VV	QOP3VNF	1,200,000	1
		VV	QOP2VNF	1,200,000	2

**II. ĐIỀU KIỆN CHUNG**

Các nội dung khác không chỉ ra dưới đây được áp dụng theo:

- BỘ ĐIỀU KIỆN CHUNG DKC01/ND.

**00. Áp dụng (Application)**

Hành trình	Chi tiết
VN1-VN2	DAD-HPH/CXR/BMV/VCA/VDLI HAN-DAD/HUI/VCL/VII/VDH SGN-BMV/DLI/DAD/HUI/CXR/PQC/PXU/UIH/VCL
VN0-VN0	Các hành trình nội địa Việt Nam còn lại

**01. Đối tượng áp dụng (Eligibility)**

Biểu giá áp dụng cho gia đình 4 người mua Family Combo (16 vé)

**04. Giới hạn chuyến bay (Flight application)**

Không áp dụng trên các chuyến bay từ VN4000 đến VN4999, từ VN8000 đến VN8999

**05. Đặt chỗ, xuất vé (Reservation and Ticketing)**

- Chỗ phải được xác nhận cho cả hành trình trước khi xuất vé.
- OP2: Vé phải xuất tối thiểu 14 ngày trước ngày khởi hành.
- OP3: Vé phải xuất tối thiểu 21 ngày trước ngày khởi hành.

**10. Xây dựng và kết hợp giá (Constructions and Combinations)**

10.01. Kết hợp giá độc lập / hành trình phụ (End-on/Side trip combination): Không được phép.

10.03. Kết hợp trên cơ sở 1/2 giá khứ hồi: Không được phép.

**11. Thời gian không áp dụng (Blackout dates)**

Chặng bay	Từ	Đến
HAN/SGN – DAD/DLI/CXR/PQC/HUI/UIH; SGN-HAN/HPH/VII/BMV/PXU/VDH/THD/VDO/VCL; HAN-VII/TBB/VCA/VDH/PXU/BMV/VCL; HPH/CXR/VCA/BMV-DAD; HPH-CXR/HUI	16-Jan-20	31-Jan-20
	29-Apr-20	1-May-20
DAD/DLI/CXR/PQC/HUI/UIH- HAN/SGN; HAN/HPH/VII/BMV/PXU/VDH/THD/VDO/VCL - SGN; VII/VCA/TBB/VCL/VDH/PXU/BMV-HAN; DAD-CXR/VCA/HPH/BMV; CXR/HUI-HPH	25-Jan-20	09-Feb-20
	2-May-20	4-May-20

#### **14. Giới hạn ngày hành trình (Travel restrictions)**

Giá có ghi chú 1: Áp dụng cho hành trình xuất phát từ 13/07/2019 đến 31/07/2019 và 01/06/2020 đến 31/07/2020.

Giá có ghi chú 2: Áp dụng cho hành trình xuất phát từ 01/08/2019 đến 31/05/2020 và 01/08/2020 đến 31/08/2020.

#### **15. Hạn chế bán (Sales restrictions)**

15.01. Quảng cáo bán:

Áp dụng cho các phòng vé/ đơn vị được chỉ định bán voucher.

15.02. Hiệu lực: Áp dụng cho các vé xuất từ ngày 25/06/2019 đến ngày 31/08/2020.

15.03. Nơi xuất vé: Các phòng vé/dai lý của HKVN.

15.04. Loại tiền: VND.

#### **16. Phạt/thay đổi (Penalties/changes):**

- Hoàn: không được phép.

- Thay đổi ngày bay: được phép với mức phí:

+ Trước ngày bay: 300.000VND

+ Sau ngày bay: 600.000VND

- Thay đổi khác: không được phép.

#### **19. Giảm giá cho trẻ em/ trẻ nhỏ**

Không áp dụng.

#### **22. Giảm giá khác (Other Discount)**

Không áp dụng.

# **BIỂU GIÁ: VN190678F**

## **PHÊ DUYỆT**

Nội dung: Giá Family Combo

Ngày: \_\_\_\_\_

**THAY MẶT TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

**NGUYỄN QUANG TRUNG**

**TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN**

# BIỂU GIÁ: VN190671T

## I. THÔNG TIN HÀNH TRÌNH

Hành trình	RT	VV	Loại giá	Mức giá	Ghi chú
DAD-BMV				570,000	
DAD-DLI				480,000	
DAD-HPH				480,000	
DAD-NHA				600,000	
DAD-VCA				480,000	
HAN-BMV				780,000	
HAN-DAD				600,000	
HAN-DLI				1,050,000	
HAN-HUI				600,000	
HAN-NHA				1,050,000	
HAN-PQC				1,000,000	
HAN-PXU				700,000	
HAN-SGN				1,050,000	
HAN-TBB				780,000	
HAN-UIH				700,000	
HAN-VCA				1,000,000	
HAN-VCL		VV	RGV4VN	480,000	
HAN-VDH				570,000	
HAN-VII				570,000	
SGN-BMV				570,000	
SGN-DAD				600,000	
SGN-DLI				570,000	
SGN-HPH				900,000	
SGN-HUI				600,000	
SGN-NHA				570,000	
SGN-PQC				570,000	
SGN-PXU				570,000	
SGN-THD				900,000	
SGN-UIH				480,000	
SGN-VCL				480,000	
SGN-VDH				700,000	
SGN-VDO				900,000	
SGN-VII				900,000	

## II. ĐIỀU KIỆN CHUNG

Các nội dung khác không chỉ ra dưới đây được áp dụng theo:

- BỘ ĐIỀU KIỆN CHUNG DKC01/NĐ.

### 01. Đối tượng áp dụng (Eligibility)

- Áp dụng cho nhóm từ 04 khách trở lên khi mua vé của VNA (mã 738) trên cùng chuyến bay được miễn phí 01 vé đi cùng.
- Vé miễn cước phải chịu thuế/phí/lệ phí và phụ thu cho toàn bộ hành trình và trả thêm phí dịch vụ xuất vé (OB fee) theo quy định.

#### 02. Thời gian áp dụng (Day/Time)

CHẶNG BAY	NGÀY CHIỀU ĐI TRONG TUẦN ÁP DỤNG	NGÀY CHIỀU VỀ TRONG TUẦN ÁP DỤNG
Tất cả các chặng	Chủ nhật, thứ hai, thứ ba	Thứ tư, thứ năm, thứ sáu

#### 04. Giới hạn chuyến bay (Flight application)

Chặng bay	Chuyến bay không áp dụng	
	Chiều đi	Chiều về
HAN-SGN v.v	VN225	VN220
	VN227	VN224
	VN229	VN226
	VN243	VN234
	VN245	VN242
	VN247	VN246
	VN249	VN248
	VN253	VN252
	VN257	VN256
HAN-DAD v.v	VN159	VN174
	VN163	VN176
	VN167	VN184
	VN183	
	VN185	
	VN187	
SGN-DAD v.v	VN112	VN127
	VN116	VN131
	VN120	VN133
		VN135
HAN-NHA v.v	VN1557	VN1562
	VN7567	VN7558
SGN-NHA v.v	VN1344	VN1347
HAN-PQC v.v	VN1233	VN1236
SGN-PQC v.v	VN1823	VN1814
		VN1824
HAN-HUI v.v	VN1543	VN1546
SGN-HUI v.v	VN1372	VN1373
Tất cả	Từ VN4000 đến VN4999, từ VN8000 đến VN8999	

#### 05. Đặt chỗ, xuất vé (Reservation and Ticketing)

- Chỗ phải được xác nhận cho cả hành trình trước khi xuất vé.

#### 11. Thời gian không áp dụng (Blackout dates)

<b>Chặng bay</b>	<b>Từ</b>	<b>Đến</b>
HAN/SGN – DAD/DLI/CXR/PQC/HUI/UIH; SGN-HAN/HPH/VII/BMV/PXU/VDH/THD/D0/VCL; HAN-VII/TBB/VCA/DH/PXU/BMV/VCL; HPH/CXRA/CA/BMV-DAD; HPH-CXR/HUI	30-Aug-19	01-Sep-19
HPH/CXRA/CA/BMV-DAD; HPH-CXR/HUI	30-Dec-19	31-Dec-19
DAD/DLI/CXR/PQC/HUI/UIH- HAN/SGN; HAN/HPH/VII/BMV/PXU/VDH/THD/D0/VCL - SGN; VII/VCA/TBB/VCL/DH/PXU/BMV-HAN; DAD-CXR/CA/HPH/BMV; CXR/HUI-HPH	01-Sep-19	02-Sep-19

**14. Giới hạn ngày hành trình (Travel restrictions)**

Áp dụng cho hành trình xuất phát từ 01/09/2019 đến 31/12/2019.

**15. Hạn chế bán (Sales restrictions)**

**15.01. Quảng cáo bán:**

Áp dụng cho các phòng vé/ đơn vị được chỉ định bán.

**15.02. Hiệu lực:** Áp dụng cho các vé xuất từ ngày 01/07/2019 đến ngày 31/10/2019.

**15.03. Nơi xuất vé:** Các phòng vé/đại lý của HKVN.

**15.04. Loại tiền:** VND.

**16. Phạt/thay đổi (Penalties/changes):**

Không được phép.

**18. Ghi vé (Ticket endorsements)**

- Vé: xuất theo biểu giá triển khai cho chương trình "Mua 04 vé tặng 01 vé".
- Ô "Fare Basis":
  - + Đổi với vé: ghi loại giá áp dụng tương ứng trong biểu giá.
  - + Đổi với vé miễn cước: ghi Fare Basis vé mua và mã miễn cước FC00.  
Ví dụ: RGV4VN/FC00.
- Ô "Fare":
  - + Đổi với vé mua thông thường: ghi mức giá thực thu.
  - + Đổi với vé miễn cước: Ghi giá trị 0.00 (ZERO).
- Ô "Tourcode": Ghi tên biểu giá
- Ô "Endorsement/Restrictions": ghi "NONEND. Tên biểu giá. TRVL TOGETHER IN PNR (diễn PNR của 3 khách)".  
Ví dụ: NONEND. VN180679T. TRVL TOGETHER IN PNR ABCDEF

**19. Giảm giá cho trẻ em/ trẻ nhỏ:**

Không áp dụng.

**22. Giảm giá khác (Other Discount)**

Không áp dụng.

**23. Quy định khác**

- Khách đi và về cùng nhau trên cả hành trình

# BIỂU GIÁ: VN190671T

## PHÊ DUYỆT

Nội dung: Giá Friends Combo

Ngày: \_\_\_\_\_

THAY MẶT TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

NGUYỄN QUANG TRUNG

TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN